

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 49/2025/DS-ST
Ngày: 22-8-2025
V/v “tranh chấp hợp đồng mua”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Hữu Bình;
2. Ông Hồ Đắc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân khu vực 18, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 202/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán” giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lê Cảnh L, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 210, đường Hàm Nghi, khu phố 10, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Nay là phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị).

- Bị đơn: Bà Đặng Thị Trúc P, sinh năm 1988; địa chỉ: Hẻm 35/5/4 đường Thống Nhất, khu phố 3, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (Nay là xã Dầu Tiếng, thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 24/3/2025, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn ông L trình bày trình bày: Ông L là chủ shop hoa và làm nghề kinh doanh mua bán hoa tươi, bà P là khách hàng của ông L, bà P có mua hoa của ông L về bán ở chợ sáng Dầu Tiếng, việc mua bán hoa trao đổi qua tin nhắn, ông L đã bán và chuyển hoa cho bà P qua nhà xe Trình Gia, bà P trả tiền cho ông L bằng hình thức chuyển khoản. Vào ngày 24/02/2025 ông L chuyển hoa cho bà P theo yêu cầu của bà P, tổng số tiền mà bà P mua hoa của ông L là 58.000.000 đồng. Tuy nhiên, bà P đã nhận hoa và không thanh toán tiền mua

hoa của ông L. Đến ngày 10/3/2025 bà P yêu cầu ông L chuyển hoa cho bà P với số tiền bán hoa là 42.350.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bà P còn thiếu ông L về việc mua hoa của ông L là 100.350.000 đồng, ông L có nhắn tin cho bà P còn nợ ông L số tiền nêu trên. Bà P nhận tin nhắn của ông L và hẹn đến ngày 19/3/2025 sẽ thanh toán hết tiền cho ông L. Tuy nhiên, ông L đã nhiều lần yêu cầu bà P trả tiền mua hoa của ông L nhưng bà P không thực hiện, bà P cố tình né tránh. Nay ông L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà P phải trả tiền mua hoa còn thiếu ông L là 100.350.000 đồng (một trăm triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

- Bị đơn trình bày: vắng mặt không có lý do.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa có ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong suốt quá trình tố tụng là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào tin nhắn Zalo mà nguyên đơn cung cấp thì có đủ căn cứ xác định bị đơn có mua hoa và còn thiếu tiền của nguyên đơn. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hợp đồng mua bán theo quy định tại khoản 3, Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hiện bị đơn đang cư trú tại xã Dầu Tiếng, thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 18, thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1, Điều 35; khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Bị đơn bà P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, tham gia phiên tòa và cung cấp chứng cứ cho Tòa án nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Bà P đã từ bỏ quyền chứng minh và nghĩa vụ của người bị kiện nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà P theo điểm b khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Nguyên đơn ông L yêu cầu bị đơn bà P trả số tiền mua hoa là 100.350.000 đồng (một trăm triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng), chứng cứ mà nguyên đơn khởi kiện là tin nhắn zalo của bị đơn bà P. Theo đó, thể hiện bà P có mua hoa của nguyên đơn ông L và hiện còn thiếu ông L số tiền 100.350.000 đồng (một trăm triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng không thực hiện việc trả tiền. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông L buộc bị đơn bà P trả tiền là có căn cứ theo quy định tại Điều 430, 433, 436, 440 của Bộ luật Dân sự.

[4] Quan điểm về nội dung vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 tại phiên tòa là có căn cứ.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 433, 436, 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Cảnh L đối với bị đơn bà Đặng Thị Trúc P về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán”.

- Buộc bị đơn bà Đặng Thị Trúc P phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho nguyên đơn ông Lê Cảnh L số tiền là 100.350.000 đồng (một trăm triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng)

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bị đơn bà Đặng Thị Trúc P phải nộp số tiền 2.508.750 đồng (hai triệu năm trăm lẻ tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng).

- Hoàn trả cho nguyên đơn ông Lê Cảnh L số tiền 2.508.750 đồng (hai triệu năm trăm lẻ tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0007469 vào ngày 05/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng Thi hành án Dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CCTHADS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Quang Tuấn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Kim Phi Hồ Đắc Minh

Trần Quang Tuấn